

**BẢNG THEO DÕI BỘ CHỈ SỐ PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP TRONG THỰC HIỆN TTHC, CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG THEO
QUYẾT ĐỊNH SỐ 766/QĐ-TTG**
Tuần 45 Tháng 11/2024

STT	Tên Cơ quan	Số hoá tái sử dụng lại	Công bố vào thứ 2 hàng tuần								
			Số hoá Hồ sơ (Chứng thực điện tử), tỷ lệ quy định từ 100%	Thanh toán trực tuyến, tỷ lệ quy định 50%	Chỉ tiêu dịch vụ công trực tuyến, tỷ lệ quy định 50%	Chỉ tiêu mức độ hài lòng tỷ lệ quy định 100%	Chỉ tiêu Tiến độ giải quyết, Tỷ lệ quy định 90-100%	Chỉ tiêu Công khai minh bạch, tỷ lệ quy định 80%-90%	Chỉ tiêu Tổng hợp 08/11/2024	Tăng giảm so với tuần trước	Chỉ tiêu Tổng hợp 31/10//2024
	Xã, thị trấn		Nhóm V	Nhóm III	Nhóm III	Nhóm IV	Nhóm II	Nhóm I			
1	UBND xã Thoại Giang	60	85,40%	40,38%	91,00%	100%	97,80%	100%	89,31	0,37	88,94
2	UBND xã Bình Thành	13	83,60%	100,00%	100,00%	100%	96,15%	100%	88,74	-1,17	89,91
3	UBND xã Định Thành	2	79,90%	67,20%	94,80%	100%	100,00%	100%	88,63	0,21	88,42
4	UBND TT Óc Eo	0	79,60%	95,12%	92,70%	100%	99,61%	100%	88,38	6,88	81,5
5	UBND TT Phú Hòa	71	78,10%	60,92%	75,00%	100%	100,00%	100%	88,1	-1,11	89,21
6	UBND xã Vĩnh Khánh	2	71,00%	88,46%	80,9%	100%	100%	100%	86,2	-2,82	89,02
7	UBND xã Vĩnh Trạch	26	84,70%	93,90%	95,1%	100%	100,00%	72,6%	84,65	-4,35	89
8	UBND TT Núi Sập	0	80,00%	90,48%	94,7%	100%	92,68%	75,4%	82,47	-5,88	88,35
9	UBND xã Vĩnh Chánh	32	85,30%	98,08%	97,7%	100%	98,84%	51,5%	81,46	-7,71	89,17
10	UBND xã An Bình	49	85,00%	100,00%	87,3%	100%	90,77%	59,3%	80,45	-8,66	89,11
11	UBND xã Vọng Đông	0	80,60%	70,00%	96,70%	100%	100,00%	50,8%	79,23	-7,5	86,73
12	UBND xã Vọng Thê	0	80,70%	89,92%	97,60%	100%	100,00%	49,4%	78,59	-10,33	88,92
13	UBND xã Định Mỹ	5	79,80%	100,00%	91,40%	100%	100,00%	33,3%	74,27	-14,47	88,74
14	UBND xã Mỹ Phú Đông	0	71,40%	100,00%	81,00%	100%	100,00%	30,9%	71,14	-17,51	88,65
15	UBND xã Tây Phú	0	82,00%	87,18%	100,00%	97,3%	83,33%	32,6%	70,77	-17,63	88,4
16	UBND xã Phú Thuận	0	76,10%	93,75%	100,00%	100%	100,00%	18,9%	69,15	-19,68	88,83
17	UBND xã Vĩnh Phú	0	82,00%	100,00%	100,00%	74,1%	42,86%	2,3%	45,04	-44,06	89,1
Toàn huyện đạt		260	73,90%	53,43%	74,20%	100%	98,41%	78,2	83,43	-4,55	87,98

Tăng giảm so với Tuần trước - 685 -7,9 -21,87 -16,6 0 5,58 21,8 -4,55